

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HSST
Ngày 31/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khoàng Văn Hặc

2. Ông Nguyễn Khắc Thiện

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phìn Đại Quảng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 44/2019/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T (tên gọi khác: không), sinh năm 1975, tại huyện TT, tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản HC 1, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Sửa xe máy; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T1, đã chết và bà Phạm Thị R, sinh năm: 1945; Vợ: Phạm Thị T sinh năm 1983(đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2019, tạm giam ngày 29/8/2019. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Vừ A C** - Sinh năm 1975, Nơi cư trú: Bản NC1, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên. vắng mặt

Người làm chứng: **Lý A Giàng** - Sinh năm 1973, Nơi cư trú: Bản NC1, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian đầu tháng 8/2019, khi Nguyễn Duy T đang ở nhà có một người đàn ông đến nhà T, qua trao đổi T đã mua của người này một gói thuốc phiện giá 200.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện T bỏ vào túi nilon màu trắng đựng đồ treo ở cột nhà. Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2019, người đàn ông đã bán thuốc phiện cho T lần trước đến nhà T, qua trao đổi T đã mua của người này 04 gói heroine với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được heroine T đã chia nhỏ thành 05 gói rồi bỏ vào túi quần mà T đang mặc trên người. Khoảng 8 giờ ngày 26/8/2019, Vũ A C, sinh năm 1975, trú tại bản NC1, xã MTH, huyện MC đến nhà T hỏi mua ma túy, T đã bán cho Chồng 01 gói heroine với giá 50.000 đồng, sau khi mua được heroine Chồng mang ra ngoài sử dụng sau đó quay lại ngồi chơi ở nhà T. Đến 9 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác công an huyện MC kiểm tra tại nhà T đã thu giữ trong túi quần của T 04 gói heroine có khối lượng 0,193 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy T. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở, T đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói thuốc phiện có khối lượng 3,177 gam. Mục đích T cất giấu thuốc phiện để sử dụng cho bản thân, cất giấu heroine để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngoài ra, trong thời gian đầu tháng 8/2019, vì bị mất điện thoại nên Nguyễn Duy T đã nhờ Vũ A C đi tìm hộ và sẽ trả công cho C bằng heroine, T đã trả trước cho C 01 gói heroine trị giá tương đương khoảng 15.000 đồng đến 20.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định xác định: 04 gói chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Duy T có khối lượng 0,193gam; 01 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là thuốc phiện thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Duy T có khối lượng 3,177 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 872/GĐ-PC09, ngày 01/9/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy T gửi giám định là chất ma túy: loại thuốc phiện. Khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy T gồm 0,193 gam chất bột nén màu trắng và 3,177 gam chất dẻo màu nâu đen.

Cáo trạng số: 42/CT-VKS-MC ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân, huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về các tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55/BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ

7 năm đến 7 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, từ 1 năm đến 1 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là từ 8 năm đến 9 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 0,125 gam Heroine và 2,439 gam thuốc phiện còn lại sau khi trừ mẫu giám định, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng do phạm tội mà có.

Về án phí: khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết quả giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên thu thập trong quá trình điều tra. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp số tiền của bị cáo bị thu giữ do bán ma túy mà có, phù hợp với lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Do đó có đủ căn cứ để khẳng định vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 26/8/2019, tại nhà của Nguyễn Duy T ở bản HC 1, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên, Nguyễn Duy T bị tổ công tác công an huyện MC bắt quả tang vì hành vi mua bán trái phép 0,193 gam heroine và tàng trữ trái phép 3,177 gam thuốc phiện. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8/2019 đến ngày 26/8/2019, Nguyễn Duy T đã 02 lần bán ma túy cho Vừ A Chông, cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng đầu tháng 8/2019 T đã dùng heroin để trả công đi tìm điện thoại của T cho Chông; lần thứ hai ngày 26/8/2019 T đã bán cho Chông 01 gói heroine với giá 50.000 đồng.

HĐXX thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Duy T là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do pháp luật quy định. Hành vi mua bán trái phép hai lần Heroine và tàng trữ 3,177 gam thuốc phiện của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS và điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố và kết luận bị cáo phạm vào các tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 249/ BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, sai.

2. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình hình tội phạm ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, mặc dù các cơ quan bảo vệ pháp luật đã xử lý nghiêm minh đối với các loại tội phạm này. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng vì mục đích kinh tế và nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện MC và góp phần làm cho ma túy tồn tại và phát triển. Xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có nhân thân tốt. Bởi vậy hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt để giáo dục, cải tạo bị cáo. Đồng thời thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng, giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án (biên bản xác minh thu nhập, tài sản) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập từ nghề sửa chữa xe máy, không có nguồn thu nhập nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- 0,125 gam Heroine và 2,439 gam thuốc phiện còn lại sau khi trừ mẫu giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 50.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài những lần mua ma túy của Nguyễn Duy T như đã nêu ở trên, thì Vừ A Chổng còn khai nhận ngày 24/8/2019 đã mua của T 01 gói heroine với giá 50.000 đồng. Nhưng trong quá trình điều tra không đủ cơ sở để làm rõ. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T do T không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án.

Số heroine Vừ A Chổng mua của T, Chổng đã sử dụng hết nên không có cơ sở để xác định khối lượng gói heroine đó. Vừ A Chổng là người nghiện ma túy, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MC đã ra quyết định xử phạt hành chính theo Quyết định số 32 ngày 04/9/2019, hình thức xử phạt cảnh cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ (26/8/2019).

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106/ BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 0,125 gam Heroine và 2,439 gam thuốc phiện. Đã được niêm phong.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000 (năm mươi nghìn) đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Đã được niêm phong.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 08/10/2019).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Duy T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/10/2019).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT Công an huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; người có QL, NVLQ
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã MTH;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng